

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSST

Ngày: 13/04/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải

Các hội thẩm nhân dân

- Ông: Quách Văn Thành.

- Bà: Pờ Hồng Vân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đới Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/HSST, ngày 28 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/HSST/QĐXX-HSST, ngày 31 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

- **Phản A T:** Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh ngày 12/09/2002, tại huyện Muờng T, tỉnh Lai C; nơi ĐKHKTT: Bản A Mạ, xã Pa Vệ S, huyện Muờng T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: La Hủ; con ông Phản Mò C (đã chết) và con bà Tao Me P, sinh năm 1985; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý, ngày 22/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Muờng T, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 03/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, khi phạm tội năm 2019 là người dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Muờng T đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Phản A T:*** Ông Vũ Đức Tùng - Luật sư - Ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- ***Bị hại:*** Trung tâm viễn thông huyện Muờng T. Người đại diện cho bị hại ông Tống Văn H - Chức Vụ: Nhân viên kỹ thuật - Đơn vị: Trung tâm viễn thông Muờng T - Viễn Thông Lai C. Theo giấy ủy quyền số: 12.04/GUQ-TTVMTE, ngày 12/04/2023 - Địa chỉ: Khu phố 02, thị trấn Muờng T, huyện Muờng T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Chị Bùi Thị Minh C, sinh ngày 15/05/1995 - Trú tại: Bản Hoang T, xã Pa Vệ S, huyện Muờng T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ chiều ngày 11/12/2022, Phán A T mang theo 01 chiếc bao tải bên trong đựng 01 con dao, 01 chiếc kìm và 01 lưỡi cưa sắt, đi bộ lên trạm phát sóng Vinaphone của Trung tâm viễn thông huyện Mường T thuộc bản Pá H, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, mục đích để trộm cắp tài sản. Toan nhìn thấy bên ngoài trạm phát sóng có 02 dây cáp điện loại dây cáp nhãn hiệu TRUONG THINH CABLE ABC 2x50 SQMM 0,6/1 KV ISO 9001-2006, nối vào bên trong trạm phát sóng. T dùng lưỡi cưa sắt cưa đứt một trong 02 dây cáp điện thì thấy trạm phát sóng bị mất điện. T tiếp tục dùng lưỡi cưa sắt cắt trộm 04 đoạn dây điện và cuộn lại cho vào bao tải, sau đó T dùng dao cạy tủ đựng bình Ắc quy phía dưới rồi lấy 03 chiếc bình Ắc quy nhãn hiệu Posmax PNB 12200 loại 12v 200AH, màu xám đen, đem đi giấu vào bụi cây cách trạm phát sóng khoảng 02 mét nhằm mục đích hỏi có ai mua thì bán. T tiếp tục mang số dây điện ra bờ suối Nậm Si Lường bóc vỏ, lấy lõi đồng bên trong, còn vỏ nhựa Toan vứt xuống suối, sau đó T đem số dây đồng bán cho chị Bùi Thị Minh C, sinh ngày 15/05/1995 - Trú tại: Bản Hoang T, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, được 2,2 kg với giá 220.000 đồng, số tiền bán được T đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/12/2022, T tiếp tục mang theo 01 chiếc bao tải bên trong đựng 01 con dao, 01 chiếc kìm và 01 lưỡi cưa sắt, đi bộ lên trạm phát sóng Vinaphone, để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi vừa đến trạm phát sóng thì bị tổ công tác Công an xã Pa Vệ S phát hiện, quá trình làm việc tại trụ sở Công an xã Pa Vệ S, Phán A T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình ngày 11/12/2022.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 34/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường T, kết luận:

- 19,4 mét dây cáp điện loại dây cáp nhãn hiệu TRUONG THINH CABLE ABC 2x50 SQMM 0,6/1 KV ISO 9001-2006, được lắp đặt và đưa vào sử dụng năm 2020, tại trạm viễn thông Vinaphone thuộc bản Pá H, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, có trị giá 448.140 đồng.

- 03 chiếc bình Ắc quy nhãn hiệu Posmax PNB 12200 loại 12v 200AH, màu xám đen, được lắp đặt và đưa vào sử dụng năm 2022, tại trạm viễn thông Vinaphone thuộc bản Pá H, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, có trị giá 14.994.000 đồng.

- Tổng trị giá các tài sản trên là 15.442.140 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-MT, ngày 27 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Phán A T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý.

- Về trách nhiệm hình sự: Đối với Phán A T về tội danh "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phán A T từ: 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- *Trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa. Người đại diện theo ủy quyền cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự, nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra, xác định 03 bình Ấc quy là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Trung tâm viễn thông huyện Mường T. Do đó ngày 20/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã trả lại tài sản 03 chiếc bình Ấc quy nhãn hiệu Posmax PNB 12200 loại 12v 200AH, màu xám đen, được lắp đặt và đưa vào sử dụng năm 2022, cho Trung tâm viễn thông Vinaphone huyện Mường T, tỉnh Lai C, việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét.

+ Đối với các vật chứng còn lại của vụ án: 01 (một) chiếc túi bằng bao tải màu trắng; 01 (một) chiếc kim, có vỏ tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen; 01 (một) lưỡi cưa cắt sắt; 01 (một) con dao kim loại, dài 38cm và 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu “Việt Tiệp”; 01 (một) bao tải màu trắng, đỏ có 02 dây quai xách; 01 (một) cuộn dây đồng, khối lượng 2,2 kg. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật

- *Về án phí*: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo Phán A T, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền cho bị hại, ông Tống Văn H, trình bày: Tài sản của Trung tâm viễn thông huyện Mường T, tỉnh Lai C, do bị cáo Phán A T trộm cắp, bao gồm: 03 bình Ấc quy; 02 dây cáp điện loại dây cáp nhãn hiệu TRUONG THINH CABLE ABC 2x50 SQMM 0,6/1 KV ISO 9001-2006. Quá trình điều tra vào ngày 20/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã trả lại tài sản 03 chiếc bình Ấc quy nhãn hiệu Posmax PNB 12200 loại 12v 200AH, màu xám đen, được lắp đặt và đưa vào sử

dụng năm 2022, cho Trung tâm viễn thông Vinaphone huyện Mường T, tỉnh Lai C, việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật. Trung tâm viễn thông huyện Mường T đề nghị không xem xét.

+. Đối với các vật chứng: 01 (một) cuộn dây đồng, khối lượng 2,2 kg, đây là lõi đồng trong vỏ nhựa của dây điện, do bị cáo bóc vỏ nhựa để lấy lõi đồng đem bán lấy tiền, hiện tại số lõi đồng này không còn giá trị và không sử dụng được. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+. Về trách nhiệm dân sự: Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự và các vấn đề khác đối với bị cáo Phạm A T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 11/12/2022, tại trạm phát sóng viễn thông Vinaphone thuộc bản Pá H, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Phạm A T có hành vi trộm cắp 19,4 mét dây điện và 03 bình Ấc quy có tổng trị giá 15.442.140 đồng của Trung tâm viễn thông huyện Mường T, tỉnh Lai C quản lý, sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp luật, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, cơ quan nhà nước được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly và quản lý bị cáo một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Phạm A T luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình

sự cần được áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Phán A T, là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật hạn chế, nghề nghiệp tự do, sinh sống ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Phán A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo Phán A T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 09/12, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, tuổi đời còn trẻ. Ngày 22/11/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” ngày 03/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, khi phạm tội năm 2019 là người dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, do ham chơi, lười lao động, bị cáo nhiều lần vi phạm hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy bị cáo Phán A T là dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp tự do, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sống chung với bố mẹ ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, xác định 03 bình Ấc quy là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Trung tâm viễn thông huyện Mường Tè. Do đó ngày 20/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã trả lại tài sản 03 chiếc bình Ấc quy nhãn hiệu Posmax PNB 12200 loại 12v 200AH, màu xám đen, được lắp đặt và đưa vào sử dụng năm 2022, cho Trung tâm viễn thông Vinaphone huyện Mường T, tỉnh Lai C, việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật. Người bị hại đã nhận lại được tài sản không có ý kiến gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với các vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc túi bằng bao tải màu trắng; 01 (một) chiếc kìm, có vỏ tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen; 01 (một) lưỡi cưa cắt sắt; 01 (một) con dao kim loại, dài 38cm; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu “Việt Tiệp”; 01 (một) bao tải màu trắng, đỏ có 02 dây quai xách; 01 (một) cuộn dây đồng, khối lượng 2,2 kg. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, đã xác định đây là vật chứng mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị và không còn sử dụng được. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí hình sự: Xét thấy bị cáo Phán A T là dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp tự do, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, sống chung với

bổ mẹ ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11]. Đối với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền cho bị hại về tài sản bị trộm cắp và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở, không trái với quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Từ sự phân tích nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Phạm A T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến đề nghị của kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xử lý vật chứng, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13]. Đối với đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[14]. Đối với chị Bùi Thị Minh C là người đã mua số dây đồng do bị cáo Phạm A T trộm cắp mà có, chị C không hứa hẹn trước và cũng không biết dây đồng do Toan trộm cắp mà có nên Chúc không phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phạm A T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm A T: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 12/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Phạm A T.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy : 01 (một) chiếc túi bằng bao tải màu trắng; 01 (một) chiếc kim, có vỏ tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen; 01 (một) lưỡi cưa cắt sắt; 01 (một) con dao kim loại, dài 38cm; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu “Việt Tiệp”; 01 (một) bao tải màu trắng, đỏ có 02 dây quai xách; 01 (một) cuộn dây đồng, khối lượng 2,2 kg.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phán A T.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tề;
- Công an huyện M.Tề;
- Cơ quan CSĐT- THAHS Công an huyện M.Tề;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải